

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG THÀNH  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2018/HS-ST.

Ngày: 27/6/2018.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **La Thị Hồng Gấm**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Quách Hữu Tâm**.
2. Ông **Lưu Đức Chung**.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Lê Thị Hoài Diễm** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:** Bà **Huỳnh Đức Xuân Thương** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

**Lê H**, sinh năm: 1984 tại Bà Rịa – Vũng Tàu.

Hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã M, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: xe ôm; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê H và bà Võ Thị P. Bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Hà Thị Hồng T, sinh năm 1985 (không đăng ký kết hôn) và có 01 con sinh năm 2015.

Tiền án: không.

Tiền sự: 03

+ Ngày 24/7/2009, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục – Lao động – Xã hội tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Chấp hành xong ngày 09/8/2010.

+ Ngày 26/3/2012, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện

bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục Lao động và Dạy nghề tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Chấp hành xong ngày 10/7/2014.

+ Ngày 08/12/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục Lao động và Dạy nghề tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Chấp hành xong ngày 29/12/2016.

Bị bắt ngày 13/3/2018 (có mặt).

- *Người làm chứng:* Anh **Phan Minh H**, sinh năm: 1976 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã M, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 13 giờ 30 ngày 13/3/2018, Công an huyện Long Thành phối hợp với Công an xã P tiến hành kiểm tra hành chính tại quán cà phê "N" thuộc ấp 2, xã P, phát hiện thu giữ trong túi quần jean của Lê H có 05 bìch nylon màu trắng được hàn kín kích thước 01x04cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

Quá trình điều tra xác định được như sau: H là người nghiện ma túy từ năm 2008. Trung bình khoảng 2-3 ngày H sử dụng một lần. Nguồn ma túy sử dụng do H mua của người tên Huy (không rõ lai lịch, địa chỉ) ở khu vực gần nhà văn hóa xã M, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Khi nào cần sử dụng ma túy H trực tiếp đến gặp H để mua, mỗi lần Hoàng mua với số lượng từ 800.000 đồng đến 1.000.000 đồng.

Lúc 09 giờ ngày 13/3/2018, H đi bộ đến khu vực nhà văn hóa xã M, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu mua của H 05 túi nylon đựng ma túy tổng hợp với giá 800.000 đồng cất giấu trong túi quần jean bên phải, sau đó H thuê anh Phan Minh H làm nghề chạy xe ôm chở đến quán cà phê "N" để tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng Công an xã P kiểm tra, phát hiện như trên.

Tại bản kết luận giám định số 171/PC54-GĐMT ngày 19 tháng 3 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng: 0,6060 gam, loại: Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ: 05 bìch nylon màu trắng được hàn kín kích thước 01 x 04cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy chuyển đến Chi cục Thi

hành án Dân sự huyện Long Thành chờ xử lý và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen không liên quan đến vụ án đã trả lại cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKSLT ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Lê H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo H từ 02 đến 03 năm tù.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa, bị cáo Lê H khai nhận: Lúc 09 giờ ngày 13/3/2018, H đi bộ đến khu vực nhà văn hóa xã M, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu gặp đối tượng tên H không rõ lai lịch, địa chỉ mua 05 bịch ma túy với giá 800.000 đồng để đem về sử dụng cho bản thân. Đến 12 giờ cùng ngày, Hoàng thuê xe ôm chở đến quán cà phê N ở ấp 2, xã P, huyện Long Thành để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Công an huyện Long Thành và Công an xã P kiểm tra hành chính, phát hiện bắt quả tang H cùng vật chứng gồm 05 bịch nylon đựng ma túy nêu trên có trọng lượng 0,6060 gam, loại Methamphetamine. Đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê H đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, làm mất an ninh, trật tự tại địa phương, là một trong những nguyên nhân của các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người nghiện ma túy, đã 03 lần được đưa đi cai nghiện bắt buộc, nhận thức rõ được tác hại của ma túy nhưng vẫn cất giấu trái phép trong người để sử dụng. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Đối với người tên Huy bán ma túy cho H, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục điều tra xử lý sau.

[5] Đối với anh Phan Minh H không biết H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và không biết H thuê chở đến quán cà phê N để tìm nơi sử dụng ma túy nên không có căn cứ xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Cần tịch thu tiêu hủy 01 gói mẫu vật sau giám định niêm phong số 171/PC54-GĐMT của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng hợp pháp, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo **Lê H** phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

Xử phạt bị cáo **Lê H 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 13/3/2018.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 gói mẫu vật sau giám định niêm phong số 171/PC54-GĐMT của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai. Vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Long Thành theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/5/2018.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND H. Long Thành (1);
- Công an H. Long Thành (2);
- Chi cục THADS H. Long Thành (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu (6).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**La Thị Hồng Gấm**